

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LÂM
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 36/2019/HNGĐ-ST

Ngày 30/8/2019.

Về việc: “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn L .**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà: **Hồ Thị Hồng L .**

2. Ông: **Phạm Đức M .**

Thư ký phiên tòa: Bà **Ka H** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị H**-Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 30 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 71/2019/TLHNGĐ-ST ngày 30/8/2019 về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” theo quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số 37/2019/QĐXX-ST ngày 15/7/2019, quyết Đ hoãn phiên tòa số 15/2019/QĐHNGĐ-ST ngày 12/8/2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Vũ Thị Ng** , sinh năm 1989. Địa chỉ: Thôn Đông La 01, xã Lộc Đức, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

2. Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn Đ** , sinh năm 1992. Địa chỉ: Thôn Thanh Bình, xã Lộc Đức, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 25/02/2019, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn trình bày:

* Về quan hệ hôn nhân: Bà **Ng** và ông **Đ** có tình yêu nhau được 05 tháng thì quyết Đ đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lộc Đức, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 20/6/2017. Hôn nhân tự nguyện, không ai ép buộc gì, được gia đình hai bên đồng ý và có tổ chức lễ cưới theo đạo công giáo. Quá trình chung sống hạnh phúc được 01 năm thì xảy ra mâu thuẫn sau khi bà **Ng** sinh con, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, ông **Đ** là người gia trưởng, không quan tâm vợ con, mâu thuẫn trong cách làm kinh tế và chi tiêu

hàng ngày. Hiện nay vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 4/2018 cho đến nay không ai quan tâm ai, nay tình cảm vợ chồng không còn, bà Ng không còn yêu ông Đ do vậy bà Ng xin được ly hôn với ông Đ .

* Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Minh Ph , sinh ngày 28/3/2018. Ly hôn bà có nguyện vọng nhận nuôi con, không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con.

* Về tài sản chung: Không có.

* Về nợ chung: Không có.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn không đến Tòa án làm việc nên không có bản khai hay trình bày gì.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn sơ thẩm theo quy Đ tại Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử cho bà Ng và ông Đ được ly hôn với nhau, buộc bà Ng phải chịu án phí ly hôn theo quy Đ .

NHẬN Đ CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận Đ :

Về tố tụng: Ông Đ vắng mặt lần thứ 02 không có lý do nên áp dụng khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt theo thủ tục chung.

Về nội dung:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Ng và ông Đ có tìm hiểu yêu nhau được 01 tháng thì quyết Đ đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lộc Đức, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 20/6/2017; hôn nhân tự nguyện, không ai ép buộc gì nên quan hệ hôn nhân của ông bà là hợp pháp.

[02] Về con chung: Việc giao con cho ai cần phải xem xét về mọi mặt và quyền lợi của con. Xét thấy cháu Nguyễn Minh Ph , sinh ngày 28/3/2018 dưới 36 tháng tuổi, đang được bà Ng trực tiếp nuôi kể từ khi ly thân cho đến nay cháu vẫn phát triển khỏe mạnh, bình thường. Để đảm bảo sự phát triển toàn diện, bình thường của con cần tiếp tục giao con cho bà Ng trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi; bà Ng không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[03] Về tài sản chung, về nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

[04] Về án phí: Bà Ng phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy Đ .

Vì các lẽ trên;

QUYẾT Đ :

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 3 Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 51, 56 ,

81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Vũ Thị Ng về việc “Ly hôn”, xử cho bà Vũ Thị Ng và ông Nguyễn Văn Đ được ly hôn với nhau.

2. Về con chung: Giao con chung cháu Nguyễn Minh Ph , sinh ngày 28/3/2018 cho bà Vũ Thị Ng nuôi dưỡng, bà Ng không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

3. Về án phí: Buộc bà Vũ Thị Ng phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2016/0012857 ngày 28/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng (Bà Ng đã nộp xong).

4. Về quyền kháng cáo: Bà Ng được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30.8.2019); ông Đ được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án tỉnh Lâm Đồng xét xử Ph c thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng ⁽²⁾
- VKS huyện Bảo Lâm;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- CC.THADS huyện Bảo Lâm;
- UBND xã Lộc Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn L

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA